

PGS. TS. NGUYỄN HỮU CHÂU

Viện Chiến lược và Chương trình giáo dục

### 1. Bối cảnh tinh hình và các yêu cầu đặt ra cho nghiên cứu khoa học giáo dục (NCKHGD)

#### 1.1. Những định hướng chỉ đạo của Đảng và Nhà nước đối với giáo dục (GD)

Các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội và Chương trình hành động của Chính phủ đã định hướng rõ cho sự phát triển của GD:

a) Nghị quyết của Đại hội Đảng khoá VI, khoá VII, khoá IX và Nghị quyết của các hội nghị TW Đảng; một số Nghị định, Chỉ thị của Chính phủ đều nhấn mạnh các nhiệm vụ *nâng cao chất lượng GD; công bằng trong GD và xây dựng xã hội học tập*. Nghị quyết Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành khoá IX đã xác định rất rõ những chủ trương, giải pháp về phát triển GD-ĐT, khoa học công nghệ và phát triển văn hoá, xã hội; trong đó, nhấn mạnh chủ trương "Nâng cao rõ rệt chất lượng GD và ĐT". Nghị quyết cũng đã nêu rõ các giải pháp then chốt là: nâng cao năng lực quản lí trong GD-ĐT; đổi mới nội dung, chương trình, giáo trình, phương pháp GD theo hướng hiện đại, phù hợp thực tiễn Việt Nam; giám sát hợp lí nội dung chương trình ở cấp tiểu học, THCS; cơ cấu lại hệ thống ĐT, hoàn thiện hệ thống ĐT thực hành định hướng nghề nghiệp; kiên quyết đấu tranh khắc phục các tiêu cực trong dạy và học; xây dựng các chính sách đảm bảo cho con em gia đình nghèo cũng có điều kiện được học tập; xây dựng các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng ĐT; đẩy mạnh xã hội hoá GD và xây dựng xã hội học tập. Các nội dung NCKH trong thời gian tới phải phục vụ các tư tưởng chỉ đạo quan trọng này.

b) Nghị quyết 40/2000/QH10 và 41/2000/QH10 của Quốc hội khoá 10 đã xác định nhiệm vụ trọng tâm của ngành GD-ĐT trong những năm tới là *đổi mới GD phổ thông và phổ cập GD THCS*. Để thực hiện tốt nhiệm vụ này đòi hỏi có sự tham gia tích cực của công tác NCKHGD.

c) *Chiến lược phát triển GD của Việt Nam giai đoạn 2001- 2010* đã được Chính phủ phê duyệt và tới nay đã qua 3 năm thực hiện. Chương trình hành động của ngành GD-ĐT nhằm thực hiện chiến lược này đã khẳng định 3 nhiệm vụ cơ bản cần được tập trung thực hiện, đó là: *phát triển quy mô; nâng cao chất lượng và đảm bảo sự công bằng trong GD*. Đây cũng là những nhiệm vụ đặt ra cho NCKHGD.

#### 1.2. Thời cơ và thách thức đối với GD

Bước sang thế kỷ XXI, nước ta tiếp tục thực hiện chiến lược đẩy mạnh CNH- HĐH với mục tiêu đến năm 2020 *cơ bản trở thành một nước công nghiệp, hiện đại*. Tình hình mới đặt ra cho GD và công tác NCKHGD các thời cơ, thách thức mới:

a) *Việc chuyển từ nền kinh tế kế hoạch hoá tập trung, bao cấp sang nền kinh tế thị trường định hướng XHCN* đòi hỏi GD phải có những thay đổi căn bản: người học phải thích ứng với những biến động của thị trường, biết khai thác các yếu tố tích cực của việc chuyển đổi này để tiếp tục tự phát triển và góp phần phát triển xã hội. Hệ thống GD cần tương thích với nền kinh tế thị trường.

b) *Khoa học công nghệ có những bước nhảy vọt, tri thức và sở hữu trí tuệ có vai trò ngày càng quan trọng*, đòi hỏi GD phải thường xuyên cập nhật các tiến bộ khoa học- kỹ thuật, phải chuyển dần từ việc học để tiếp thu kiến thức sang học cách tự mình tìm kiếm kiến thức.

c) *Toàn cầu hoá, hội nhập quốc tế là xu thế khách quan*, vừa thúc đẩy hợp tác, vừa tăng sức ép cạnh tranh, bao hàm hầu hết các lĩnh vực, trong đó có GD. Để bước vào hội nhập một cách chủ động, chúng ta cần chuẩn bị nhanh đội ngũ nhân lực không chỉ có đạo đức, kiến thức, Kỹ năng mà còn phải có tư duy sáng tạo, có năng lực cạnh tranh, năng lực thích ứng, tự điều chỉnh, vượt qua những khó khăn và có ý chí vươn lên mạnh mẽ.

d) *Nhu cầu học tập ngày càng tăng của nhân dân*, xu hướng học tập suốt đời và yêu cầu xây dựng xã hội học tập đòi hỏi phải xem xét lại nhiều vấn đề của hệ thống GD từ mục tiêu đến nội dung và phương pháp GD.

Tình hình và xu thế trên đây vừa là thời cơ nhưng cũng là thách thức đối với công tác NCKHGD trong giai đoạn tới, đòi hỏi KHGD phải có sự chuẩn bị tích cực, khẩn trương để thực hiện những nghiên cứu (NC) lớn, sâu sắc và đủ tầm để tạo được sự đổi mới trong cách nghĩ và cách làm đối với GD.

#### 1.3. Những kết quả chủ yếu về NCKHGD trong thời gian qua

Trong những năm qua, thông qua các chương trình NC, KHGD đã đạt được nhiều kết quả to lớn:

- *Các chuyên ngành KHGD tiếp tục được phát triển theo hướng tiếp cận với tri thức KHGD của thế giới*: các vấn đề cơ bản của GD học hiện đại, lý thuyết về các cấp độ mục tiêu, những định hướng giá trị, quy luật hình thành nhân cách con người Việt Nam, các vấn đề về hệ thống và mô hình quản lí GD.

- Chiến lược phát triển GD 2001-2010 đã được xây dựng, ban hành và thực hiện, bước đầu đã đặt nền móng cho việc phát triển khoa học về chiến lược GD.

- Các NC lõi luận và thực tiễn đã được tiến hành góp phần quan trọng vào công cuộc đổi mới GD từ mầm non đến phổ thông, GD chính quy và không chính quy; từ việc xây dựng chương trình, biên soạn SGK đến đổi mới PPDH, đánh giá GD, các hình thức tổ chức dạy học.

- Những NC về công bằng trong GD đã được đẩy mạnh: các vấn đề về giới; mô hình lớp ghép; GD dân tộc; GD ở các vùng khó khăn; GD trẻ khuyết tật, trẻ có hoàn cảnh đặc biệt,...

Các hướng NC trên đây cần được tiếp tục phát huy trong giai đoạn tới. Tuy nhiên, thời cơ và thách thức đã đặt ra nhiều vấn đề mới mẻ và đòi hỏi NCKHGD phải có những biến chuyển sâu sắc và mạnh mẽ hơn nữa.

#### 1.4. Các yêu cầu đổi mới NCKHGD trong giai đoạn mới

Bên cạnh những thành tựu to lớn, GD của nước ta vẫn còn thể hiện nhiều yếu kém và bất cập. Trong các nguyên nhân của sự yếu kém và bất cập đó có nguyên nhân về sự chú trọng chưa đúng mức và hiệu quả còn thấp của NCKHGD. Để phục vụ cho mục tiêu phát triển GD trong tình hình mới, NCKHGD cần được đẩy mạnh hơn, đáp ứng những yêu cầu sau:

a) Trước hết, NCKHGD cần được đẩy mạnh nhằm tiếp tục phát triển nền KHGD của đất nước.

b) NCKHGD cần chú trọng thực hiện các định hướng phát triển GD của Đảng, Quốc hội, Chính phủ; tập trung cho các vấn đề: quy mô, chất lượng, hiệu quả, công bằng xã hội.

c) Mặt khác, NCKHGD cần tập trung cho những vấn đề cấp bách, xuất phát từ những thời cơ và thách thức mới. Cụ thể, cần tập trung:

- NC sâu sắc hơn về mục tiêu GD trong thời kì mới. Mục tiêu của GD phải nhằm phát triển con người Việt Nam với đầy đủ bản lĩnh và phẩm chất tốt đẹp của dân tộc. Thế hệ trẻ do nhà trường ĐT phải trung thực, năng động, sáng tạo; biết hợp tác và cạnh tranh lành mạnh; biết khai thác các yếu tố tích cực của thị trường để tự phát triển và góp phần phát triển kinh tế - xã hội; đưa quê hương đất nước ra khỏi tình trạng nghèo nàn, lạc hậu. Từ những nhận thức đầy đủ về mục tiêu GD, các NC về chương trình GD cần được đẩy mạnh.

- NC hướng đến nền GD cho mọi người và xây dựng một xã hội học tập. Hệ thống GD quốc dân phải được đổi mới theo hướng không chỉ dành cho tuổi trẻ mà cho mọi người để học suốt đời; trong đó, học tập theo trường lớp một cách chính quy không phải là con đường duy nhất. Những NC về xã hội hoá GD phải được đẩy mạnh vì thực hiện xã hội hoá GD là giải pháp có bản để xây dựng xã hội học tập.

- NC các vấn đề của GD trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN; trong đó, GD phải đáp ứng đòi hỏi của các đối tượng khác nhau với các mục tiêu khác nhau. Vì vậy, phải thực hiện sự đa dạng trong GD: từ loại hình, chương trình đến phương thức GD. Trong điều kiện hạn hẹp về đầu tư, để có thể phát triển GD, mở rộng quy mô các cấp, bậc học nhằm đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân cần xây dựng nền GD dựa vào sức dân. Những NC về việc mạnh dạn huy động nguồn lực và trí tuệ từ nhân dân để phát triển GD, đồng thời với việc phân bổ lại ngân sách nhà nước tập trung giải quyết các mục tiêu ưu tiên là các vấn đề hết sức cần thiết.

- NC những giải pháp tăng cường khả năng hội nhập của nền GD. Điều này không chỉ là một xu thế và đòi hỏi khách quan đối với GD nước ta mà còn là động lực quan trọng để phát triển GD.

Từ những yêu cầu đó, đổi mới GD là cần thiết và cần chuẩn bị một cách cơ bản Chiến lược phát triển GD từ nay đến năm 2020, cho cả thời kì đẩy mạnh CNH-HĐH với tầm nhìn và những đổi mới mạnh mẽ mang tính cải cách của nền GD.

#### 2. Những lĩnh vực và nội dung NC chủ yếu về KHGD

Các NCKHGD trong thời kì mới cần được tiến hành theo phương hướng tiếp nối và kế thừa các hướng NC trước đây, đồng thời đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ NC đã nêu trên (đẩy mạnh các NC phục vụ các định hướng cơ bản của Đảng, Quốc hội, Chính phủ đối với GD; triển khai các NC mới về các vấn đề lớn đặt ra cho GD từ những thời cơ và thách thức mới của thời đại; tiếp tục phát triển ngành KHGD của Việt Nam).

##### 2.1. Những lĩnh vực NC cơ bản

Theo phương hướng trên, các NCKHGD trong giai đoạn 2005-2015 cần được tập trung vào 6 lĩnh vực chủ yếu. Đó là các NC cơ bản về KHGD; NC về quản lý GD, Chiến lược và chính sách GD, Chương trình và quá trình GD, Chất lượng và hiệu quả GD, Công bằng xã hội trong GD.

##### 2.2. Nội dung NC thuộc các lĩnh vực

###### a) Các NC cơ bản về KHGD:

- Phát triển và hoàn thiện hệ thống lí luận của GD học hiện đại, chú trọng tới việc xây dựng Triết lí GD Việt Nam và những vấn đề của Tư duy GD trong tình hình mới.

- Phát triển và hoàn thiện hệ thống lí luận của Tâm lí học, chú trọng tới việc xây dựng mô hình nhân cách của người học Việt Nam trong tình hình mới.

- Hoàn thiện hệ thống lí luận về Chuẩn hoá, Hiện đại hoá, Xã hội hoá GD.

- NC về kinh tế GD làm cơ sở cho việc xây dựng các chiến lược phát triển GD và ban hành các chính sách trong lĩnh vực GD.

###### b) Các NC về Chiến lược và Chính sách GD

- Dự báo, thống kê trong GD.

- Đánh giá thực hiện *Chiến lược phát triển GD 2001- 2010*, giai đoạn 2001- 2005 và những điều chỉnh cần thiết cho giai đoạn 2005- 2010; với tinh thần đổi mới mạnh mẽ và sâu sắc về tư duy GD.

- Xây dựng Chiến lược phát triển GD của đất nước giai đoạn 2010- 2020 với tầm nhìn hướng đến xã hội học tập, xã hội tri thức trong xu thế hội nhập và toàn cầu hoá.

- Xây dựng *Chiến lược hội nhập quốc tế của GD Việt Nam* trong giai đoạn tới (tập trung cho các vấn đề về chương trình ĐT có khả năng chuyển đổi với các cơ sở GD nước ngoài, dạy học ngoại ngữ trong hệ thống GD quốc dân, liên kết ĐT, phát triển đội ngũ chuyên gia, xây dựng một số cơ sở GD-ĐT có trình độ quốc tế).

- Xây dựng chiến lược phát triển của các bậc học, ngành học trong hệ thống GD; chiến lược phát triển GD của các địa phương; chiến lược phát triển nguồn nhân lực của các vùng kinh tế ...

- Hoàn thiện hệ thống GD theo hướng liên thông, mở ra nhiều khả năng và cơ hội học tập khác nhau cho người học lựa chọn để hướng đến việc học suốt đời và góp phần xây dựng xã hội học tập.

- Phát triển các chính sách huy động xã hội tham gia đóng góp, quản lý nhà trường và giải quyết những vấn đề quan trọng của GD.

- Xây dựng các chính sách cung cấp, phát triển các cơ sở GD ngoài công lập, đặc biệt ở GD nghề nghiệp và GD đại học.

#### c) Các NC về quản lí GD

- Tiếp tục phát triển các lí luận về quản lí GD.

- Hoàn thiện hệ thống thông tin quản lí GD.

- Các vấn đề về đội ngũ cán bộ quản lí GD.

- Xây dựng các mô hình quản lí GD cấp vĩ mô, vi mô trong tình hình đổi mới mạnh mẽ về tư duy GD và các giải pháp nâng cao chất lượng và hiệu quả quản lí GD.

#### d) Các NC về Chương trình và quá trình GD:

Chương trình GD cần được hiểu theo nghĩa đầy đủ, bao gồm các yếu tố: mục tiêu, nội dung, phương pháp dạy học, đánh giá. Bởi vậy, NC về chương trình GD là NC về tất cả các yếu tố đó. Các NC về chương trình và quá trình GD tập trung cho các vấn đề sau:

- Tiếp tục đổi mới mục tiêu GD trước yêu cầu phát triển đất nước với những thời cơ và thách thức mới.

- Hoàn thiện hệ thống lí luận về phát triển chương trình GD của Việt Nam

- Tiếp tục phát triển hệ thống lí luận về phương pháp GD, trong đó nhấn mạnh tới vai trò của công nghệ thông tin.

- Trên cơ sở hoàn thiện chuẩn chương trình GD phổ thông, tiếp tục NC xây dựng chuẩn chương trình của các bậc học, ngành học khác của hệ thống GD.

- Tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp dạy học và đánh giá chất lượng học tập từ GD mầm

non đến GD nghề nghiệp và GD đại học (kể cả GD sau đại học), đặc biệt đối với GD phổ thông theo tinh thần Nghị quyết 40 của Quốc hội khoá X.

- Tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, đánh giá chất lượng học tập của GD không chính quy.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp và tổ chức dạy học cho trẻ khuyết tật.

- Xây dựng mẫu và sử dụng học liệu, thiết bị dạy học đổi mới với các bậc học, ngành học.

- Xây dựng mô hình dạy học phân hoá ở bậc GD trung học (các vấn đề về phân ban và dạy học tự chọn).

- Xây dựng hệ thống chương trình đa dạng, mềm dẻo, linh hoạt, liên thông giữa các trình độ ĐT.

- Khả năng, điều kiện và các phương án sử dụng chương trình, giáo trình các môn Toán, Khoa học tự nhiên, Công nghệ, Ngoại ngữ của các nước tiên tiến vào nhà trường Việt Nam; xây dựng các chương trình ĐT có khả năng chuyển đổi với các cơ sở GD nước ngoài theo chiến lược hội nhập quốc tế về GD.

#### e) Các NC về chất lượng và hiệu quả GD

- Xây dựng và hoàn thiện hệ thống Chuẩn quốc gia về GD. Ngoài chuẩn về chương trình, NC xây dựng chuẩn giáo viên, chuẩn của đội ngũ cán bộ quản lí GD, chuẩn các điều kiện đảm bảo chất lượng GD, làm căn cứ tổ chức chỉ đạo và đánh giá chất lượng GD.

- Xây dựng hệ thống lí luận về Chất lượng và hiệu quả giáo dục (các thuật ngữ, quan niệm, cách tiếp cận, tiêu chí, chỉ số, công cụ và phương pháp đánh giá chất lượng và hiệu quả đối với các cấp học, bậc học)

- Đánh giá thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả của GD mầm non, phổ thông, nghề nghiệp, đại học (kể cả GD sau đại học). Trong GD đại học, tập trung cho các NC triển khai hệ thống kiểm định chất lượng và sự chuẩn bị tham gia vào hệ thống kiểm định chất lượng quốc tế.

- Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả GD không chính quy.

- Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng của đội ngũ nhà giáo.

#### g) Các NC về công bằng xã hội trong GD

- Quy hoạch mạng lưới trường lớp, mô hình trường phổ thông nội trú, mô hình các trung tâm GD thường xuyên, trung tâm học tập cộng đồng để tạo điều kiện học tập nhiều hơn cho người học với các điều kiện khác nhau.

- Nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, học liệu và thiết bị dạy học cho các vùng miền khó khăn dựa trên chương trình khung quốc gia.

- Nội dung, phương pháp, tổ chức dạy học đối với học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

- Nội dung, phương pháp ĐT và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu. □